TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 68/2022/QĐST-VDS	*TP. Vĩnh Long, ngày 26 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

"V/v Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. V, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Loan

Thư ký phiên họp: Bà Đoàn Thị Kim Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên họp: Ông Dương Cẩm Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 77/2022/TLST-VDS ngày 09 tháng 11 năm 2022 về việc "Yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp số: 474/2022/QĐST-VDS ngày 12 tháng 12 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Bà **Đặng Thị H**, sinh năm 1930; địa chỉ thường trú:, Phạm T, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt)

- *Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Ông Lưu Thanh P, sinh năm: 1985; địa chỉ: 150Đ/9 ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long - Là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 05/10/2022) có mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/ Ông Trịnh Văn L, sinh năm 1929 (vắng mặt)

2/ Ông Trịnh Thành N, sinh năm 1954 (có mặt)

Cùng địa chỉ: , Phạm T, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

3/ Bà Trịnh Thị L, sinh năm 1955; địa chỉ:, Phạm T, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (có mặt)

4/ Bà Trịnh Thị T, sinh năm 1963; địa chỉ: Khóm M, Phạm T, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (có mặt)

5/ Bà Trịnh Thị Diễm Đ, sinh năm 1968; địa chỉ: Phạm T, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (có mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 04/10/2022 và tại phiên họp sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của bà Đặng Thị H do ông Lưu Thanh P trình bày:

Bà H là vợ của ông Trịnh Văn L, các con của bà H và ông L gồm có: ông N, bà L, bà T và bà Diễm Đ. Ông L tuổi đã cao, nhiều bệnh lý, không tự chủ động được trong ăn uống, vệ sinh cá nhân, không tự đi đứng được, không còn nhận thức minh mẫn và làm chủ được hành vi, theo kết luận của Trung tâm Giám định Y khoa tỉnh Vĩnh Long: hiện tại ông Lâu suy giảm nhận thức nặng đã phẫu thuật. Bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông L là người mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định Bà là người đại diện cho Ông trong việc xác lập, thực hiện các giao dịch dân sự theo quy định của pháp luật. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông N, bà L, bà T, bà Đ đồng ý các yêu cầu của bà H theo đơn yêu cầu và tại phiên họp;

Để chứng minh cho yêu cầu bà H nộp các tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện gồm: Giấy khám sức khỏe số: 1455/GKSK- GĐYK ngày 03/10/ 2022 và các tài liệu, chứng cứ khác đảm bảo thủ tục giải quyết việc dân sự.

* Ý kiến của Vị kiểm sát viên tại phiên họp:

Về tố tụng: Bà H yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự hành vi theo quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự; loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố V; Tòa án giải quyết việc dân sự đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp, thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu đảm bảo theo quy định, Thẩm phán, Thư ký đều tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng được thực hiện tốt.

Về nội dung: Đề nghị Thẩm phán chủ tọa phiên họp áp dụng các điều 27, 35, 39, 365, 366, 367, 370, 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các điều 22, 136 của Bộ luật Dân sự; Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTV- QH 14 ngày 30/12/2016.

Chấp nhận yêu cầu của bà H về việc yêu cầu tuyên bố ông Trịnh Văn L là người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Về chi phí giám định bà H tự chịu theo quy định. Về lệ phí: Bà H

thuộc trường hợp người cao tuổi được miễn tiền tạm ứng lệ phí và lệ phí theo nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

* Tại phiên họp sơ thẩm đương sự không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì mới.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của người yêu cầu, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và Vị kiểm sát viên tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố V nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo Giấy khám sức khỏe số: 1455/GKSK-GĐYK ngày 03/10/2022 của Trung tâm Giám định Y khoa tỉnh Vĩnh Long, để đảm bảo tính có căn cứ xác định mức độ bệnh của ông L về yêu cầu giải quyết việc dân sự, bà H yêu cầu Tòa án ra quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với ông L. Căn cứ kết luận giám định số: 403/2022/KLGĐ ngày 05/12/2022, người đại diện hợp pháp của bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông L là người mất năng lực hành vi dân sự quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự, loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố V.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào kết luận giám định pháp y tâm thần số: 403/2022/KLGĐ ngày 05/12/2022 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Tây Nam Bộ, kết luận:

Về y học: Hiên tại đương sự có bệnh lý tâm thần: Mất trí Alzheimer (F00-ICD10). Về năng lực: Hiện tại đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; cùng các tài liệu, chứng cứ khác, đủ căn cứ để Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà H về việc tuyên bố ông L là người mất năng lực hành vi dân sự. Nhận thấy các giao dịch dân sự của ông L phải do người đại diện theo pháp luật xác lập, thực hiện; bà H là vợ ông L người có đủ điều kiện thực hiện quyền của người đại diện theo quy định tại khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Dân sự, đồng thời những người con của Bà cũng đồng ý yêu cầu này. Căn cứ các điều 134, 135, khoản 3 Điều 136, 140, 141 của Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu của bà H, Tòa án chỉ định Bà là người đại diện cho ông L trong việc xác lập, thực hiện các giao dịch dân sự; quyền và nghĩa vụ của người đại diện được thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự.

[3] Về chi phí giám định bà H tự chịu theo quy định và đã nộp xong.

[4] Về lệ phí: Yêu cầu của bà H được chấp nhận, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, 14, 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà H được miễn lệ phí sơ thẩm theo quy định.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên họp là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 27, 35, 39, 149, 365, 366, 367, 376, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Áp dụng các điều 22, 134, 135, khoản 3 Điều 136, 140, 141 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, 14, 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1/ Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu của bà Đặng Thị H;

1.1/ Tuyên bố ông Trịnh Văn L là người mất năng lực hành vi dân sự;

1.2/ Chỉ định bà Đặng Thị H làm người đại diện theo pháp luật cho ông Trịnh Văn L; quyền và nghĩa vụ của người đại diện, phạm vi của người đại diện bà H được thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự.

2/ Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Bà H được miễn nộp tạm ứng lệ phí và lệ phí theo quy định của pháp luật.

3/ Quyền kháng cáo: Người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Người liên quan;
- THADS TPVL;
- VKSND TPVL;
- TAND tỉnh VL;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Loan